

CHÍNH PHỦ

Số: 07 /NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTV Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Tổng giám đốc CNTT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (03b) 240

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG****Nguyễn Tấn Dũng**

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 19-NQ/TW).

2. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các Bộ, ngành, cơ quan và địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai, huy động tốt nhất nguồn lực to lớn từ đất đai phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định xã hội, an ninh lương thực quốc gia, bảo vệ môi trường; khắc phục tình trạng lãng phí, tham nhũng, khiếu kiện về đất đai.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và hành động trong triển khai Nghị quyết, đẩy mạnh công tác giáo dục, phổ biến chính sách, pháp luật về đất đai

a) Triển khai quán triệt, tuyên truyền một cách có hiệu quả, thiết thực, rộng rãi trong toàn xã hội về các nội dung và tinh thần Nghị quyết 19-NQ/TW nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện.

b) Tham mưu cho các cấp ủy đảng cùng cấp trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, chỉ thị về chủ trương, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng và hành động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng.

c) Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về đất đai cho cộng đồng, đặc biệt là đối với đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm phát huy nguồn lực đất đai đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế của đất nước

a) Hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai

- Sửa đổi Luật đất đai năm 2003 nhằm thể chế hóa đầy đủ các nội dung, quan điểm đổi mới của Nghị quyết 19-NQ/TW, khắc phục những tồn tại, bất cập hiện nay, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai; phát huy tối đa nguồn lực đất đai cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai, các định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng đất, tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường.

b) Nghiên cứu, xây dựng chính sách thuế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

c) Tập trung rà soát và hoàn thiện các pháp luật khác có liên quan như pháp luật về dân sự, pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quy hoạch, pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, quản lý sử dụng tài sản công, pháp luật về tổ tụng dân sự, pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai, pháp luật về công chứng,... đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, tạo khuôn khổ pháp lý và môi trường thuận lợi để quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Xây dựng chính sách ưu đãi thu hút đầu tư hạ tầng, phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch đồng bộ với cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội đối với khu vực miền núi và trung du, ven biển, khu vực khó khăn để phát huy tiềm năng, thế mạnh của khu vực này; đồng thời thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động phát triển hài hòa theo vùng lãnh thổ.

d) Chấn chỉnh, khắc phục các bất cập trong việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đất đai; thực hiện việc đánh giá tác động của chính sách, pháp luật về đất đai đối với phát triển kinh tế, xã hội và cộng đồng; phát hiện kịp thời những bất cập, vướng mắc để kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai

a) Nâng cao chất lượng, tính khả thi, hiệu lực và hiệu quả của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

- Triển khai việc lập, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất các cấp đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011 - 2015), quy hoạch sử dụng đất an ninh, quốc phòng và hoàn thành trong năm 2014 đối với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia, trong

đó có việc lập bổ sung quy hoạch sử dụng đất của các vùng kinh tế - xã hội nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và tính liên kết liên ngành, liên vùng trên phạm vi cả nước.

- Nâng cao chất lượng công tác lập và triển khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; ưu tiên đầu tư tập trung để hoàn thành dứt điểm các dự án, công trình hạ tầng then chốt đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm sự kết nối, phát huy lợi thế vùng miền nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Thí điểm và từng bước thực hiện việc xác định ranh giới, cắm mốc ngoài thực địa các khu vực đất cần bảo vệ như đất chuyên trồng lúa nước, đất có rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, các khu bảo tồn đa dạng sinh học, các khu di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị, nhất là các thành phố lớn để khai thác, sử dụng có hiệu quả quỹ đất theo quy hoạch và hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ hiện đại trong giám sát biến động tài nguyên đất đai, giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là một số loại đất cần bảo vệ nghiêm ngặt như đất trồng lúa, đất có rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất có rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang sử dụng vào mục đích khác. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

b) Tăng cường áp dụng các biện pháp kinh tế, hạn chế việc áp dụng các biện pháp hành chính, đảm bảo các quan hệ đất đai vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước

- Đẩy mạnh việc giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Chỉ đạo tiến hành điều tra, khảo sát và xây dựng khung giá các loại đất; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xây dựng bảng giá đất và xác định giá đất cụ thể tại các địa phương.

- Tổ chức thực hiện theo dõi, cập nhật biến động giá đất trên thị trường; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất tới từng thửa đất gắn với cơ sở dữ liệu đất đai, trước mắt triển khai tại các thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và tỉnh Đồng Nai.

c) Tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng theo đúng quy định của pháp luật. Tập trung chỉ đạo xây dựng khu tái định cư bảo đảm chất lượng trước khi thu hồi đất; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi (bao gồm đối tượng là người bị thu hồi đất nông nghiệp,

đất sản xuất kinh doanh và người sử dụng đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ tại đô thị).

d) Đẩy mạnh công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Nghiên cứu đổi mới quy trình công nghệ trong việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính; đẩy mạnh việc thực hiện đăng ký và cập nhật biến động đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

đ) Tập trung xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai và hệ thống hồ sơ địa chính hiện đại, theo mô hình tập trung, thống nhất trên phạm vi cả nước, phục vụ đa mục tiêu.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc quản lý, sử dụng đất, tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai bảo đảm hiệu quả, khách quan, minh bạch

- Tập trung thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở một số địa phương có nhiều vụ việc bức xúc, nổi cộm. Xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đất đai phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất của hộ gia đình, cá nhân, các tổ chức sử dụng đất đảm bảo sử dụng đất đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác hòa giải tranh chấp đất đai, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai đảm bảo công bằng, khách quan và minh bạch. Tập trung xử lý dứt điểm các tranh chấp đất đai phức tạp, kéo dài, đặc biệt là các vụ việc tranh chấp liên quan đến đất quốc phòng, an ninh, đất của các nông, lâm trường; tranh chấp địa giới hành chính các cấp.

- Tăng cường kiểm tra việc thi hành pháp luật về đất đai. Thí điểm và từng bước triển khai hệ thống theo dõi, đánh giá công tác quản lý, sử dụng đất.

g) Tăng cường công tác điều tra cơ bản và đánh giá tài nguyên đất phục vụ quản lý, sử dụng đất bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu

- Thực hiện tổng điều tra về đất đai, trong đó tập trung xác định diện tích một số loại đất quan trọng; đánh giá tiềm năng và chất lượng tài nguyên đất, đặc biệt chú trọng đến các vùng có nguy cơ thoái hóa, xâm nhập mặn, ngập úng, khô hạn, hoang mạc hóa, xói mòn, rửa trôi, ô nhiễm đất.

- Đổi mới phương pháp thực hiện và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong công tác thống kê, kiểm kê đất đai định kỳ và theo chuyên đề nhằm cung cấp số liệu chính xác phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

h) **Đẩy mạnh thực hiện việc "đồn điền đổi thửa", triển khai quy hoạch nông thôn mới, khuyến khích nông dân góp vốn, cho thuê quyền sử dụng đất để tập trung đất đai tổ chức sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo mô hình tập trung.**

i) **Kiểm soát chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư**

- Quy định và tổ chức thực hiện nghiêm túc các điều kiện, tiêu chí để được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư.

- Tập trung kiểm tra, rà soát, xử lý dứt điểm những trường hợp đất đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng chậm đưa đất vào sử dụng, không sử dụng, sử dụng lãng phí, đầu cơ đất hoặc sử dụng sai mục đích, trái pháp luật.

- Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước. Kiểm tra chặt chẽ việc sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước và việc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi sắp xếp lại trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước để chuyển sang mục đích phát triển kinh tế.

- Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh nhằm đảm bảo sử dụng đất đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phù hợp với nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị.

k) **Thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực từ đất đai**

- **Kiện toàn, nâng cao năng lực của tổ chức có chức năng phát triển quỹ đất để bảo đảm thực thi nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo lập và phát triển quỹ đất theo quy định của pháp luật về đất đai.**

- **Xây dựng cơ chế huy động nguồn vốn từ tiền thu từ đất, từ nguồn tín dụng, từ ngân hàng phát triển và các nguồn khác để có kinh phí đáp ứng yêu cầu chủ động thu hồi đất theo kế hoạch sử dụng đất, tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất.**

- **Chú trọng triển khai thực hiện việc quy hoạch và khai thác, sử dụng diện tích đất bên cạnh công trình kết cấu hạ tầng và vùng phụ cận, đặc biệt là các công trình hạ tầng giao thông đô thị có lợi thế để khai thác nguồn lực từ đất đai.**

4. Cải cách thủ tục hành chính, nghiên cứu và từng bước triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai

a) **Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai; phân cấp việc quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và gắn với trách nhiệm giải quyết của từng cấp chính quyền địa phương cho phù hợp với chủ trương, yêu cầu cải cách thủ tục hành chính và điều kiện cụ thể theo từng giai đoạn; rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đất đai từ cấp Trung ương đến cấp cơ sở; bỏ**

sung các thủ tục còn thiếu và cần thiết, loại bỏ các thủ tục trùng lặp. Công khai các thủ tục hành chính và có cơ chế giám sát việc thực hiện.

b) Hoàn thiện quy chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ trong quản lý đất đai; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ những nhiều, gây phiền hà cho người dân và các tổ chức.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Từng bước triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai. Thí điểm thực hiện giao dịch một số quyền của người sử dụng đất qua mạng internet.

5. Tăng cường quản lý và phát triển thị trường bất động sản

a) Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tạo điều kiện để đất đai tham gia vào thị trường bất động sản.

b) Kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp không đăng ký quyền sử dụng đất kể cả trường hợp không đăng ký biến động về quyền sử dụng đất.

c) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp cụ thể nhằm khuyến khích việc thanh toán thông qua hệ thống ngân hàng đối với các giao dịch bất động sản.

d) Triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đặc biệt là phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội. Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển thị trường bất động sản; xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở tại các địa phương để đảm bảo sử dụng có hiệu quả quỹ đất cho phát triển nhà ở.

6. Tiếp tục kiện toàn hệ thống bộ máy quản lý đất đai và đẩy mạnh việc thực hiện Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành Quản lý đất đai giai đoạn 2011-2020

a) Tiếp tục kiện toàn các cơ quan quản lý đất đai đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động và tăng cường quản lý đối với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất và Tổ chức phát triển quỹ đất; từng bước chuyển Tổ chức phát triển quỹ đất sang mô hình doanh nghiệp phát triển quỹ đất; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ về đất đai như dịch vụ tư vấn về giá đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc và bản đồ địa chính, thông tin đất đai...

Củng cố kiện toàn hệ thống thanh tra đất đai, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân các cấp; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ xét xử đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nghiên cứu để triển khai mô hình cơ quan tài phán đất đai nhằm giải quyết các tranh chấp đất đai kéo dài.

b) Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ nhằm phát triển nguồn nhân lực ngành Quản lý đất đai đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng phù hợp với các tiêu chuẩn, vị trí việc làm; ưu tiên đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao và cán bộ cơ sở vùng sâu, vùng xa. Xây dựng cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao.

c) Tổ chức thực hiện tốt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành Quản lý đất đai giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2012.

7. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế

a) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu cơ sở lý luận để hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về đất đai phù hợp với thể chế kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế; nghiên cứu ứng dụng và thử nghiệm các giải pháp khoa học và công nghệ trong quản lý và sử dụng đất bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Tăng cường hợp tác song phương và đa phương nhằm trao đổi các kinh nghiệm, huy động nguồn vốn để hỗ trợ cho việc hoàn thiện thể chế, tăng cường năng lực quản lý nhà nước về tài nguyên đất đai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung của Chương trình hành động này và chức năng nhiệm vụ được phân công, các Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động, định kỳ báo cáo Chính phủ.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về đất đai đến các cơ quan, tổ chức, nhân dân trên phạm vi cả nước; biểu dương các điển hình tiên tiến; kịp thời phát hiện, phản ánh những tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng đất đai.

4. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định trong Chương trình hành động này.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo việc thực hiện tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật về đất đai tại địa phương trong đó chú trọng đến các khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

b) Căn cứ vào Chương trình hành động của Chính phủ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của địa phương; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

c) Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách, pháp luật về đất đai; tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc có liên quan đến quản lý sử dụng đất đai tại địa phương. Chỉ đạo kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai ở địa phương.

6. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khác căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp xây dựng kế hoạch, triển khai giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai.

7. Trong quá trình thực hiện Chương trình hành động này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình, các Bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.



Nguyễn Tấn Dũng



DANH MỤC

Một số nhiệm vụ chủ yếu triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/FW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ)

STT	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình	Ghi chú
I Các nhiệm vụ đề án đã, đang triển khai và các nhiệm vụ đã được phê duyệt						
1	Dự án do đặc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố	Đã phê duyệt năm 2008	Đang triển khai
2	Dự án hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai Việt Nam (Dự án VLAP)	Hiệp định tài trợ Cr.4407-VN ký ngày 16/6/2008	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hưng Yên, Thái Bình, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long.		Triển khai từ năm 2008	Đang triển khai

STT	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình	Ghi chú
3	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 134/CT-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật đất đai của các tổ chức được nhà nước giao đất, cho thuê đất	Báo cáo kết quả gửi Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương	2014	Đang triển khai
4	Đề án khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai và tài sản nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 – 2020.	Quyết định của Thủ tướng phê duyệt đề án	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các địa phương	2013	Quyết định số 2174/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ
5	Đề án phổ biến, giáo dục và nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật đất đai cho các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trong phạm vi cả nước, ưu tiên đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và nông thôn.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Thông tin truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan thông tấn, báo chí	2015	Đã xác định trong Quyết định số 1892/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

STT	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình	Ghi chú
6	Đề án rà soát, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp theo hướng sử dụng hiệu quả nguồn đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo các mục tiêu đã đề ra	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân các địa phương	2015	Giao tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 07/2/2012
7	Đề án tổng điều tra đánh giá tài nguyên đất đai toàn quốc.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2015	Đã xác định trong Quyết định số 1892/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đang chuẩn bị triển khai
8	Đề án xây dựng mô hình và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc kiểm kê, thống kê đất đai; điều tra cơ bản đất đai; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giám sát đất chuyên trồng lúa.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ ngành có liên quan	2016	Đã xác định trong Quyết định số 1892/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
9	Trình Quốc hội thông qua Luật đất đai năm 2013	Luật	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan	11/2013	Quốc hội đã thông qua tại kỳ họp thứ 6

STT	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình	Ghi chú
II Các nhiệm vụ, đề án đề xuất mới						
1	Hoàn thành các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai (sửa đổi)	Nghị định	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan	4/2014	
2	Đề án thí điểm việc thế chấp tài sản gắn liền với đất tại các ngân hàng ở nước ngoài	Quyết định của Thủ tướng phê duyệt đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan	2015	
3	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các Luật thuế liên quan đến đất đai phù hợp với yêu cầu quản lý	Luật	Bộ Tài chính	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành khác có liên quan	2018	
4	Đề án nghiên cứu biến động giá đất trên thị trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giá đất tới từng thửa đất tại một số đô thị	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các địa phương thí điểm	Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan	2017	

STT	Nội dung công việc	Hình thức văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình	Ghi chú
5	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để từng bước thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân các địa phương	2013	Triển khai thực hiện bắt đầu từ năm 2013
6	Đề án đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Tòa án, Viện kiểm sát giải quyết các tranh chấp về đất đai	Quyết định phê duyệt Đề án	Tòa án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát Nhân dân tối cao	Các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan	2015	